

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC VẬT LẠI**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Một số giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc .

Lĩnh vực/ Môn: Chủ nhiệm

Cấp học: Tiểu học

Tên Tác giả: Phan Thị Hồng Nương

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Vật Lại

Chức vụ: Giáo viên

NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến Phòng giáo dục và đào tạo huyện Ba Vì.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Phan Thị Hồng Nương	25/01/1970	Trường Tiểu học Vật Lại	Giáo viên	Đại học	Một số giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc .

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Chủ nhiệm

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu : 18/9/2023 tại lớp 4B -Trường Tiểu học Vật Lại – Huyện Ba Vì – Thành phố Hà Nội.

- Mô tả bản chất của sáng kiến: Sáng kiến với mục đích tìm hiểu thực trạng lớp học tiểu học hiện nay, tìm hiểu và phân tích những nguyên nhân dẫn đến việc trẻ ngại nói lời yêu thương, thể hiện tình cảm kém, rụt rè. Trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc giúp cho học sinh được hạnh phúc mỗi khi đến trường, lớp, giáo dục đạo đức, tình cảm...cho học sinh. Đồng thời đưa ra các giải pháp giúp cho giáo viên có thể giải tỏa được những áp lực, sự căng thẳng trong quá trình dạy học và giáo dục của mình. Từ đó trở nên yêu nghề và thành công trong sự nghiệp trồng người của mình.

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

a, Về phía nhà trường:

+ Tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, học liệu, không gian hoạt động để các hoạt động được diễn ra thuận lợi, hiệu quả.

+ Tổ chức nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nhiều khóa học “Thầy cô chúng ta thay đổi”, giới thiệu các mô hình trường, lớp hạnh phúc, tổ chức các hoạt động thực tế về chuyên đề để xây dựng trường học hạnh phúc cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia

b, Về phía giáo viên:

+ Giáo viên cần tìm tòi nghiên cứu tài liệu, tích cực học hỏi đồng nghiệp để nắm vững về nội dung, phương pháp và có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ.

+ Đồ dùng dạy học phải đa dạng, phong phú, tạo hứng thú cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

+ Luôn trau dồi cảm xúc tích cực cho bản thân, yêu nghề mến trẻ, tôn trọng sự khác biệt của từng trẻ.

+ Trong quá trình tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động, giáo viên phải biết sử dụng các thủ thuật để lôi cuốn sự chú ý của trẻ, phải tạo ra được động lực để trẻ cố gắng và tích cực. Hình thức tổ chức phải nhẹ nhàng, tạo cho trẻ sự thoải mái, tránh mệt mỏi, trẻ tích cực, hứng thú trong khi hoạt động.

- Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến :

Về học sinh : có sự tiến bộ rõ nét về cả học tập và thực hiện nội quy, các em đi học chuyên cần hơn, không có học sinh bỏ học chứng tỏ các em rất muốn đến lớp. HS thích đến lớp, yêu cô giáo, đoàn kết, tôn trọng các bạn của mình. Bản thân tôi cảm thấy thật sự hạnh phúc, tôi thấy mình là người có giá trị, luôn suy nghĩ tích cực và lan tỏa được tình yêu thương, tôi cười nhiều hơn, rút ra được những kinh nghiệm trong cuộc sống đặc biệt là trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.

Về đồng nghiệp: Sáng kiến kinh nghiệm này giúp tôi và đồng nghiệp tháo gỡ được những khó khăn và bế tắc trong hoạt động giảng dạy và công tác chủ nhiệm. Hiểu sâu sắc giá trị của hạnh phúc từ đó xây dựng tiết dạy hạnh phúc và lớp học hạnh phúc của mình.

- Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vật Lại, ngày 09 tháng 5 năm 2024

Người nộp đơn

Phan Thị Hồng Nương

KÍ HIỆU VÀ VIẾT TẮT

CHỮ VIẾT TẮT	Ý NGHĨA
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
CĐGDVN	Công đoàn giáo dục Việt Nam
CĐGD\$ĐT	Công đoàn giáo dục và đào tạo
HĐTN	Hoạt động trải nghiệm

MỤC LỤC

Số TT	Nội dung	Trang
1	I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
2	1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.	1
3	2. Mục tiêu của sáng kiến.	2
4	3. Thời gian, đối tượng , phạm vi nghiên cứu	2
5	4. Phương pháp nghiên cứu	2
6	II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	2
7	1. Hiện trạng của vấn đề	2
8	2. Giải pháp thực hiện sáng kiến	5
	<i>2.1 Giải pháp 1: Xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp, an toàn góp phần tạo môi trường học tập tích cực, gần gũi với học sinh</i>	5
	<i>2.2 Giải pháp 2: Giáo viên phải mạnh dạn thay đổi bản thân để xây dựng lớp học hạnh phúc</i>	8
	<i>2.3 Giải pháp 3: Giáo viên biết quan tâm đến hoàn cảnh sống, biết lắng nghe những cảm xúc của các em.</i>	10
	<i>2.4 Giải pháp 4: Thiết kế thang đo cảm xúc để hiểu rõ tâm lý của HS khi dạy học</i>	11
	<i>2.5 Giải pháp 5: Xây dựng quy tắc hạnh phúc, áp dụng khen thưởng, kỷ luật tích cực vào xây dựng lớp học hạnh phúc</i>	12
	<i>2.6: Giải pháp 6: Phối hợp với đồng nghiệp và phụ huynh trong công tác giáo dục</i>	15
9	3: Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến	16
10	4.Hiệu quả của sáng kiến	17
11	4.1. Hiệu quả về khoa học	17
12	4.2. Hiệu quả về kinh tế	18
13	4.3. Hiệu quả về xã hội	18
14	5. Tính khả thi	18
15	6. Thời gian thực hiện sáng kiến	18
16	7. Kinh phí thực hiện sáng kiến	18
17	8. Khả năng áp dụng của sáng kiến	18
18	III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	19
19	1. Kết luận:	19
20	2. Khuyến nghị và đề xuất	20
21	TÀI LIỆU THAM KHẢO	
22	KÍ HIỆU VÀ VIẾT TẮT	

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Hạnh phúc là điều mà mỗi chúng ta luôn mong muốn, cố gắng để đạt được trong cuộc sống. Ở mỗi thời điểm, địa điểm khác nhau con người sẽ có mong muốn hạnh phúc với những nội hàm khác nhau. Nhưng mong muốn có được niềm vui, đạt được ý nguyện mà mình muốn đến đó là mục tiêu sống, mục tiêu hành động của tất cả mọi người trong mọi thời đại. Liên hợp quốc đã thừa nhận: “Hạnh phúc là những quyền cơ bản của con người” và đã lấy ngày 20/3 hằng năm là ngày quốc tế hạnh phúc”.

Một ngôi trường cũng vậy, muốn thực hiện tốt vai trò giáo dục, muốn đạt được kết quả giáo dục toàn diện thì rất cần thiết phải xây dựng trường học hạnh phúc. Trường học hạnh phúc là nơi mà bầu không khí yêu thương tích cực, luôn được đặt lên hàng đầu. Là nơi luôn đông đầy nụ cười của thầy trò và, là nơi niềm vui và hạnh phúc luôn ngập tràn trong tiếng nói và nụ cười. Trong ngôi trường hạnh phúc, học sinh luôn được tôn trọng, luôn được tự tin để phát huy hết những mặt mạnh, sở trường của mình dưới sự đồng hành của thầy cô.

Trong thực tế không phải trường học nào cũng có thể đạt được hạnh phúc như mong muốn. Theo một cuộc khảo sát của ủy ban Châu Âu về sự phát triển cá nhân, trẻ hạnh phúc và thoải mái khi đến trường ảnh hưởng đến kết quả học tập. Cụ thể là những học sinh hài lòng sẽ có khả năng thích ứng với môi trường cao hơn. Đối với giáo viên đến trường với một môi trường thân thiện, yêu thương sẽ phát huy hết khả năng của bản thân. Tuy nhiên, trong thực tế vẫn còn một số học sinh gặp các vấn đề ở trường như: mối quan hệ thầy trò căng thẳng, tỷ lệ stress cao, bạo lực học đường đáng báo động... dẫn tới việc trốn học, bỏ học, trầm cảm, tự kỷ ngày càng nhiều. Điều đó cho thấy trẻ không cảm nhận được hạnh phúc khi đến trường. Chính vì vậy trong các Trường Tiểu học nói chung và Trường Tiểu học Vật Lại nói riêng thì xây dựng ngôi trường hạnh phúc là một việc làm cấp thiết. Để mỗi ngày đến trường học sinh luôn có cảm giác vui vẻ. Trường học là nơi thầy cô, học sinh và phụ huynh trao gửi yêu thương và hạnh phúc cho nhau.

Hưởng ứng cuộc vận động của CDGDVN, CD GD \$ĐT Ba Vì về “xây dựng trường học hạnh phúc” Trường Tiểu học Vật Lại đã tích cực và phát động phong trào xây dựng thành công mô hình trường học hạnh phúc. Để thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường tôi đã hưởng ứng xây dựng: “Lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 4B trường Tiểu học Vật Lại Huyện Ba vì- Thành phố Hà Nội đạt hiệu quả cao”

Qua thực tế giảng dạy năm học qua, tôi đã đúc rút được “ Một số giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc”.

2. Mục tiêu của sáng kiến.

Khi thực hiện sáng kiến này, qua thực tế giảng dạy trên lớp, bản thân tôi muốn đưa ra một số biện pháp cho học sinh Trường Tiểu học Vật Lại nhằm đem lại hạnh phúc mỗi ngày đến trường cho thầy và trò. Qua đó tôi cũng đề xuất một số giải pháp để khắc phục hạn chế cũng như ưu điểm khi thực hiện ở Trường Tiểu học Vật Lại.

3.Thời gian, đối tượng , phạm vi nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 5 năm 2024.

Đối tượng nghiên cứu: “*Một số giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc*”

Phạm vi nghiên cứu: Học sinh lớp 4B Trường Tiểu học Vật Lại

4. Phương pháp nghiên cứu

1. Phương pháp quan sát
2. Phương pháp trao đổi, thảo luận
- 3.Phương pháp kiểm tra đánh giá
- 4.Phương pháp nghiên cứu sản phẩm:

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng của vấn đề

a. Cơ sở lý luận:

Lấy cảm hứng từ mô hình “Happy School” của UNESCO, mô hình “Trường học hạnh phúc” đã bắt đầu được triển khai và nhân rộng trong nước từ tháng 4/2018. Mỗi trường học đều hướng tới mục tiêu xây dựng một môi trường giáo dục mang lại niềm vui hạnh phúc cho cả giáo viên và học sinh. Đây là nơi không chỉ không bạo lực, không vi phạm đạo đức nhà giáo, mà còn là nơi thầy cô và học sinh sống vui vẻ, cảm thông và yêu thương lẫn nhau. Để đạt được điều này, mỗi lớp học cần xây dựng được "lớp học hạnh phúc" bằng sự hợp tác của học sinh, giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh.

Hiện tại rất ít tài liệu bàn sâu và đưa ra các giải pháp cho vấn đề này. Theo các tài liệu trước đó, GV đều chỉ ra được những điểm cần khắc phục để xây dựng môi trường học tích cực, hướng đến mục tiêu xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh. Họ chú trọng tăng cường tinh thần đồng đội và sự hợp tác giữa học sinh .Việc khuyến khích học sinh học hỏi và làm việc cùng nhau sẽ tạo ra một môi trường học tập tích cực hơn. Bằng cách này, học sinh

không chỉ phát triển kỹ năng xã hội mà còn học được cách làm việc nhóm và giải quyết vấn đề hiệu quả.

b. Thực trạng:

Các biện pháp cũ cũng hướng tới việc phát triển kỹ năng xã hội cho học sinh bằng cách tạo ra các hoạt động ngoại khóa và văn hóa đa dạng, các buổi học ngoại khóa,...Điều này không chỉ giúp học sinh phát triển kỹ năng giao tiếp mà còn thúc đẩy sự sáng tạo và lòng yêu thích học tập.

Tuy nhiên những giải pháp trên còn tồn tại một vài điểm hạn chế, việc áp dụng hoàn toàn triệt để nhằm xây dựng một môi trường học hạnh phúc giúp HS hứng thú, yêu thích đến trường hơn vẫn là một dấu hỏi lớn.

Ưu điểm, nhược điểm của giải pháp cũ

Các nghiên cứu về xây dựng lớp học hạnh phúc ở trường tiểu học mang lại nhiều ưu điểm và hạn chế sau:

- Về ưu điểm Một trong những ưu điểm đầu tiên của các nghiên cứu này là việc cung cấp những chiến lược và phương pháp thực tiễn cho giáo viên và nhà trường. Nhờ vào những thông tin này, các nhà giáo có thể áp dụng những phương pháp hiệu quả để tạo ra một môi trường học tích cực và hạnh phúc cho học sinh.

Thứ hai, các nghiên cứu này cũng giúp tạo ra sự nhận thức và quan tâm đến vấn đề xây dựng lớp học hạnh phúc trong cộng đồng giáo dục. Điều này dẫn đến việc tăng cường sự chú ý và đầu tư từ các bên liên quan như giáo viên, nhà trường và phụ huynh, giúp nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tuy nhiên, cũng có những hạn chế cần được nhận diện. Một trong số đó là hạn chế về phạm vi và tổng quan. Một số nghiên cứu có thể chỉ tập trung vào một khía cạnh cụ thể của vấn đề mà không đề cập đến tất cả các yếu tố liên quan, điều này có thể làm mất đi tính toàn diện và hiệu quả của các giải pháp được đề xuất.

Ngoài ra, vấn đề về phương pháp nghiên cứu cũng là một điểm cần được chú ý. Một số nghiên cứu có thể gặp vấn đề về sự thiếu trung thực trong việc thu thập dữ liệu hoặc phương pháp phân tích không chính xác, dẫn đến sự không chắc chắn về tính đáng tin cậy của kết quả.

Tóm lại, mặc dù có những hạn chế, nhưng các nghiên cứu về xây dựng lớp học hạnh phúc ở trường tiểu học vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin và chiến lược cho việc cải thiện môi trường học tập, từ đó tạo ra những trải nghiệm tích cực và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của học sinh.

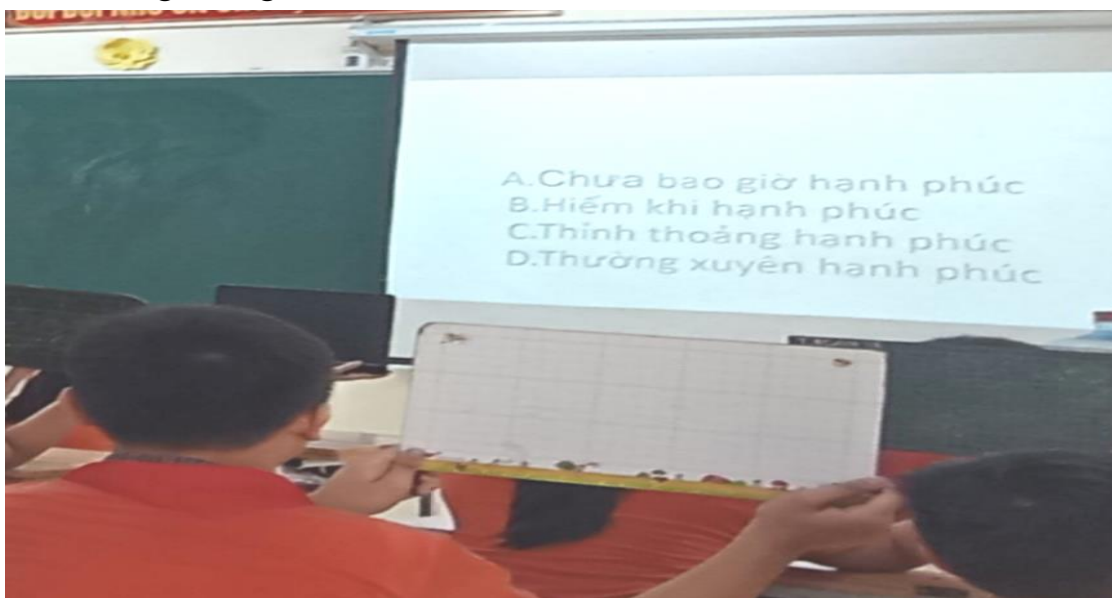
Như Bác Hồ đã từng khẳng định: “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền được sống, quyền tự do và mưu cầu hạnh phúc”. Như vậy, hạnh phúc là mưu

cầu của mỗi cá nhân, là đích vươn đến, mục tiêu phấn đấu trong cuộc đời của mỗi con người, trong lĩnh vực giáo dục của mỗi quốc gia. Đối với các em học sinh, hạnh phúc không chỉ đơn thuần là một ước mơ xa xỉ mà đó còn là một nhu cầu cơ bản và thiết yếu. Sự hạnh phúc bắt nguồn từ một gia đình êm ấm, nơi mà tình yêu thương từ bố mẹ và người thân lan tỏa, tạo nên một môi trường an toàn và ấm cúng để các em phát triển. Tuy nhiên, để thực sự đạt được hạnh phúc, việc trưởng thành trong một ngôi trường hạnh phúc cũng là một yếu tố không thể bỏ qua.

Môi trường học đường không chỉ là nơi để học tập kiến thức mà còn là nơi để xây dựng kỹ năng xã hội, là môi trường mà trong đó các em cảm thấy được chia sẻ, thấu hiểu, yêu thương và tôn trọng. Tuy nhiên, thực tế hiện nay đang phản ánh một bức tranh không mấy lạc lõm: các thầy cô rất ít hạnh phúc khi đến trường, nguyên nhân chủ yếu là do giáo viên bị áp lực từ nhiều phía, tỉ lệ stress học đường tăng nhanh chóng, bạo lực học đường đáng báo động, mối quan hệ thầy trò căng thẳng,...tất cả những điều đó được phản ánh thường xuyên qua các kênh truyền thông, là một điều nhức nhối trong xã hội nói chung và nền giáo dục nói riêng.

Những vấn đề này không chỉ làm nhức nhối mà còn đe dọa đến sự phát triển toàn diện của thế hệ trẻ và cả xã hội. Việc xây dựng một môi trường học đường tích cực và hạnh phúc là một trách nhiệm cộng đồng mà chúng ta cần phải cùng nhau chịu trách nhiệm và tìm kiếm giải pháp. Chỉ khi mọi người đều hành động và cống hiến cho một môi trường học tập và phát triển tích cực, chúng ta mới có thể tạo nên những người học sinh hạnh phúc và tương lai vững chắc.

Để hiểu rõ hơn về thực trạng xây dựng lớp học hạnh phúc hiện nay, tôi đã thực hiện điều tra khảo sát học sinh trong lớp với câu hỏi “ Con có hạnh phúc khi đến trường không?”



Kết quả thu được như sau:

TT	Mức độ	Đầu năm (%)
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	5,4
2	Hiếm khi hạnh phúc	10,8
3	Thỉnh thoảng hạnh phúc	62,2
4	Thường xuyên hạnh phúc	21,6

Từ kết quả trên, tôi nhận thấy vẫn có học sinh chưa bao giờ hạnh phúc, hiếm khi hạnh phúc khi đến trường. Tỷ lệ học sinh thỉnh thoảng hạnh phúc cao gần gấp 3 lần so với tỷ lệ học sinh thường xuyên hạnh phúc.

Để có một lớp học hạnh phúc thực sự, ngoài giải pháp vĩ mô thì cần có những giải pháp cụ thể đó là những việc khả thi chúng ta có thể làm được hàng ngày, nằm trong tầm tay của ngành Giáo dục, của mỗi thầy cô và học sinh. Chính vì những lý do trên tôi chọn đề tài: “Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 4 trường Tiểu học Vật Lại đạt hiệu quả cao.” để đưa ra những giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp học.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến

- Tìm hiểu thực trạng lớp 4B năm học 2023-2024 tôi nhận thấy:

+ Trẻ còn ngại nói lời yêu thương.

+ Còn thể hiện tình cảm kém, rụt rè.

- Trên cơ sở đó tôi muốn đưa ra những giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc để:

+ Giúp cho học sinh được hạnh phúc mỗi khi đến trường, đến lớp.

+ Giáo dục đạo đức, tình cảm cho học sinh (tích cực nói lời yêu thương, cảm ơn,...)

+ Học sinh mạnh dạn, tự tin, hứng thú, tích cực học tập.

- Giúp cho giáo viên có giải pháp để có thể giải tỏa được những áp lực, sự căng thẳng trong quá trình dạy học và giáo dục của mình. Từ đó trở nên yêu nghề và thành công trong sự nghiệp trồng người của mình.

- Giúp cho mục tiêu xây dựng trường lớp hạnh phúc thành công. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh đặc biệt là để học sinh thấy vui và hạnh phúc với mỗi ngày đến trường tôi đã đưa ra những giải pháp sau:

2.1 Giải pháp 1: Xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp, an toàn góp phần tạo môi trường học tập tích cực, gần gũi với học sinh

Xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp và an toàn là một phần không thể thiếu trong việc tạo ra một môi trường học tích cực và hạnh phúc cho học sinh. Đầu tiên, một lớp học xanh sẽ giúp tạo ra không gian thân thiện với môi trường, khuyến khích ý thức bảo vệ môi trường từ phía học sinh. Các hoạt động như

trồng cây, tận dụng tái chế và giảng dạy về bảo vệ môi trường sẽ giúp học sinh phát triển ý thức xanh hơn và cảm thấy hạnh phúc khi đóng góp vào việc bảo vệ môi trường.

Ngay từ đầu năm học, tôi khuyến khích các em nêu suy nghĩ của bản thân mình về “lớp học xanh” mà mình mong muốn, đồng thời thảo luận đưa ra giải pháp thực hiện. Và thật bất ngờ, các em đã có những ý kiến thật phong phú và sáng tạo. Các em phân công nhiệm vụ cho các nhóm. Nhóm chăm sóc cây xanh ở góc lớp, nhóm chăm sóc cây xanh ở cửa sổ, ...



Học sinh tham gia trồng cây

Cùng sự giúp đỡ nhiệt tình của các cha mẹ học sinh, khu vực hành lang trước cửa lớp đã biến thành một “vườn treo” xinh xắn, đầy sáng tạo. Không gian trong và ngoài lớp học bỗng nhiên tràn đầy sức sống, không khí như trong lành hơn. Các em trở nên hào hứng hơn, yêu lớp, quý bạn hơn.



Không gian xanh ngoài hành lang

Tôi thường xuyên giáo dục các em ý thức giữ gìn vệ sinh chung như không vứt rác bừa bãi, vệ sinh sạch sẽ lớp học, giữ gìn vệ sinh cá nhân, ...

Hằng ngày, tôi đôn đốc các em tham gia trực nhật vệ sinh trường lớp sạch sẽ. Các em cũng rất tích cực, tự giác làm việc. Dần dần, nền nếp hình thành và ý thức của các em được nâng cao.



Học sinh quét dọn lớp học

Lớp học đã xanh, đã sạch thì các em lại càng muốn xây dựng không gian lớp trở nên đẹp hơn. Qua gợi ý, hướng dẫn của tôi, các em học sinh tự phân công chia nhóm để trang trí lớp học. Các góc, các mảng tường được trang trí sáng tạo. Các bảng biểu được sắp xếp hợp lý, từ góc Nghệ thuật đến góc Học tập... Tất cả tạo nên một bức tranh hài hoà, vui mắt. Việc trang trí đó được thực hiện thường xuyên, làm mới liên tục, thu hút tất cả các em tham gia. Mỗi quan hệ thầy với trò, trò với trò vì vậy trở nên ngày càng gắn bó, thân thiện và yêu thương nhau nhiều hơn.



Các em trang trí lớp học

Mỗi cá thể đều góp phần tạo nên diện mạo chung của tập thể. Nên tôi chú ý giáo dục cho các em ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với môi trường lớp học và điều kiện hoàn cảnh riêng của gia đình học sinh. Ngoài ra, tôi chú trọng uốn nắn hành động, lời nói của học sinh. Các em ngày càng chăm ngoan, tiến bộ,

biết yêu thương giúp đỡ mọi người. Trong tôi, mỗi học sinh thân yêu là một đóa hoa tươi đẹp và tỏa hương thơm ngát.

Lớp học thân thiện còn là nơi các em cảm thấy thật sự an toàn. Tôi thường nhắc nhở học sinh chú ý phòng ngừa bạo lực học đường, phòng ngừa tai nạn gây thương tích, tai nạn giao thông, đuối nước, dịch bệnh. Tôi đã hướng dẫn các em chơi các trò chơi dân gian, tập võ, tập nhảy ,...



Việc xây dựng lớp học “Xanh - sạch - đẹp - an toàn” và các trò chơi bổ ích là những yếu tố đi cùng nhau, hỗ trợ cho nhau, giúp môi trường học đường trở nên thân thiện để học sinh học tập và vui chơi. Những việc làm này đều được học sinh của tôi tự ý thức thực hiện. Giải pháp này giúp các em hiểu rằng chính các em là chủ nhân, là linh hồn, là người chủ động xây dựng để có “lớp hạnh phúc”.



2.2 Giải pháp 2: Giáo viên phải mạnh dạn thay đổi bản thân để xây dựng lớp học hạnh phúc

Hạnh phúc của học sinh lớn phần phụ thuộc vào sự ảnh hưởng của giáo viên giảng dạy và giáo viên bộ môn trực tiếp đứng lớp. Vì vậy, mỗi giáo viên đều có trách nhiệm lớn trong việc chủ động thay đổi phong cách dạy học, bước ra khỏi lối mòn truyền thống và áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, phù hợp với nhu cầu và đặc điểm của học sinh. Sự thay đổi của giáo viên không chỉ mang lại hạnh phúc cho học sinh mà còn tạo ra sự hài lòng và hạnh phúc cho chính họ.

+ Giáo viên nên cười nhiều hơn với học sinh để tạo một bầu không khí thân thiện, vui vẻ trong giờ học.

Việc giáo viên cười nhiều hơn với học sinh không chỉ tạo ra một bầu không khí thân thiện và vui vẻ trong giờ học mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng lớp học hạnh phúc.

Thứ nhất, việc cười thường xuyên giúp tạo ra một môi trường học tập tích cực và khích lệ sự tham gia của học sinh. Khi học sinh cảm nhận được sự vui vẻ và sự sáng khoái từ giáo viên, họ cũng sẽ cảm thấy thoải mái và tự tin hơn trong việc tham gia vào các hoạt động học tập và giao tiếp trong lớp học.

Thứ hai, cười là một cách tốt để giảm căng thẳng và áp lực trong lớp học. Khi giáo viên cười nhiều, họ không chỉ giúp học sinh cảm thấy thoải mái và ít căng thẳng hơn mà còn tạo ra một không gian học tập thú vị và ấm áp, giúp học sinh dễ dàng hấp thụ kiến thức hơn.

Thứ ba, cười cũng giúp tạo ra mối quan hệ gần gũi và yêu thương giữa giáo viên và học sinh. Khi có sự giao tiếp tích cực và vui vẻ giữa hai bên, mối quan hệ giữa họ sẽ trở nên chặt chẽ hơn, từ đó tạo ra một cảm giác an toàn và yêu thương trong lớp học.

Cuối cùng, việc giáo viên cười nhiều hơn cũng là một cách tạo ra một không gian học tập hạnh phúc và tích cực. Khi học sinh cảm nhận được niềm vui và sự hạnh phúc từ giáo viên, học sinh cũng sẽ trải qua một trải nghiệm học tập tích cực và đáng nhớ hơn, giúp hình thành một lớp học hạnh phúc và tràn đầy năng lượng.

Trong mỗi buổi học tôi luôn khởi động giờ học bằng một số việc làm đơn giản, có thể không liên quan đến nội dung dạy như một câu đố, một vài động tác thể dục, một bài hát có giai điệu vui tươi... Có như vậy, học sinh mới được kích thích những cảm xúc tích cực, và từ đó thu nhận kiến thức dễ dàng hơn.

Ngoài ra tôi còn lồng ghép sự hài hước vào trong lớp học bằng lời nói, biểu cảm, hành động của giáo viên. Ví dụ, khi các học sinh mắc lỗi khi đang nói, thay vì cắt ngang hay sửa lại, tôi thường làm gương mặt khôi hài (gương mặt cực kì sốc đối với những lỗi lớn như sử dụng sai thì của động từ), điều đó giúp các học sinh nhìn ra được lỗi của mình nhưng sẽ giảm bớt áp lực để họ “sửa sai”. Có thể là những lời nói đùa thú vị có thể diễn ra tự phát qua các tình huống xảy ra trong giờ học. Thỉnh thoảng buông những câu bình luận, nhận xét vui vẻ khi học sinh làm bài tập hoặc trả lời câu hỏi sẽ giúp cho học sinh thoải mái, không che dấu những lỗ hổng kiến thức của mình nữa.

+ Giáo viên hướng dẫn nhẹ nhàng khi học sinh làm bài sai, giữ bình tĩnh khi học sinh mắc lỗi và không phê bình qua nặng lời, gay gắt trước mặt người khác; khích lệ, khen thưởng các em nhiều hơn.

Đầu tiên, cách tiếp cận nhẹ nhàng và không áp đặt quá nặng về lỗi lầm giúp học sinh cảm thấy thoải mái và tự tin hơn trong quá trình học tập. Thay vì tạo ra áp lực và căng thẳng, giáo viên tạo ra một môi trường học tập tự nhiên và thoải mái, từ đó tạo điều kiện cho sự phát triển và tiến bộ của học sinh.

Thứ hai, việc khích lệ và khen ngợi các em khi họ làm được điều gì đó tốt giúp tăng cường lòng tự tin và lòng yêu thích học tập. Sự khích lệ và khen ngợi là động lực lớn giúp học sinh cảm thấy động viên và hứng thú hơn trong việc học tập và vươn lên.

Bằng cách này, giáo viên không chỉ đóng vai trò hướng dẫn kiến thức mà còn là người thầy bạn đồng hành, luôn động viên và ủng hộ học sinh trong mọi hoàn cảnh. Tinh thần tích cực và sự đồng cảm từ giáo viên sẽ tạo ra một môi trường học tập yêu thương và hỗ trợ, nơi mà học sinh cảm thấy an tâm và hạnh phúc, từ đó giúp xây dựng lớp học hạnh phúc.

Mặt bằng chung của học sinh trong trường là khả năng tiếp thu kiến thức chậm nên luôn có tâm lý lo lắng mỗi khi giáo viên đặt câu hỏi, không giám phát biểu ý kiến vì sợ sai, đôi khi còn có học sinh hỏi “Làm sai có bị làm sao không cô?”...nắm bắt được tâm lý đó tôi luôn động viên và khích lệ học sinh trả lời và nói rằng vui rằng “Sai à! Không sao. Cô cảm ơn”. Cảm ơn ở đây là cảm ơn các em đã dũng cảm, sửa lỗi sai cũng là một bài học sâu sắc cho mỗi học sinh khác trong lớp nữa.

GV nhận xét, góp ý một cách khéo léo về những điều mà các em chưa làm được hoặc làm chưa tốt, không nên chê bai, chỉ trích vì điều đó sẽ làm thui chột đi sự tích cực chủ động ở các em. Ngược lại nhận được sự khích lệ, động viên và khen ngợi đúng lúc của thầy cô giáo sẽ là nguồn động lực lớn để các em thay đổi theo hướng tích cực. Hãy để HS cảm nhận được sự tin tưởng của thầy cô dành cho mình. Mỗi lời nói, mỗi hành động, tác phong cũng như cách cư xử của Thầy cô trên lớp sẽ có tác động không nhỏ đến nhận thức và tình cảm của học trò. GV sẽ không thuyết phục được HS nghe theo sự chỉ dạy của mình nếu như bản thân không chuẩn mực và thiếu đi sự chân thành. Cho nên, mỗi GV phải là một tấm gương sáng về nhân cách để HS noi theo.

2.3 Giải pháp 3: Giáo viên biết quan tâm đến hoàn cảnh sống, biết lắng nghe những cảm xúc của các em.

Mỗi gia đình đều có những hoàn cảnh khác nhau, hoàn cảnh sống ảnh hưởng trực tiếp đến tính cách của trẻ, bởi vậy muốn hiểu và giáo dục được đứa

trẻ thì quan tâm chia sẻ về hoàn cảnh của trẻ là điều mà mỗi thầy cô nào cũng nên làm. Thông qua các HĐTN để tất cả các em được thể hiện tài năng của mình. Qua đây thì tình cảm của thầy trò thêm gần gũi và thân mật không có khoảng cách.



2.4 Giải pháp 4: Thiết kế thang đo cảm xúc để hiểu rõ tâm lý của HS khi dạy học

Việc sử dụng thang đo cảm xúc để hiểu rõ tâm lý của học sinh trong quá trình dạy học đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một lớp học hạnh phúc và tích cực. Bằng cách này, giáo viên có thể hiểu rõ hơn về trạng thái cảm xúc của học sinh trong lớp học và điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp để tạo ra một môi trường học tập tích cực.

Đầu tiên, việc sử dụng thang đo cảm xúc giúp giáo viên nhận biết được những cảm xúc tích cực và tiêu cực mà học sinh có thể trải qua trong quá trình học tập. Bằng cách đo lường và ghi nhận sự biến động của cảm xúc, giáo viên có thể phản ứng một cách linh hoạt và nhạy bén, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp và hỗ trợ học sinh.

Thứ hai, việc sử dụng thang đo cảm xúc cũng giúp tạo ra một môi trường học tập mở cửa và đồng cảm. Học sinh cảm thấy được lắng nghe và hiểu rõ, từ đó tạo ra một không gian an toàn để họ chia sẻ và thể hiện cảm xúc của mình một cách tự nhiên. Điều này giúp học sinh cảm thấy thoải mái và tự tin hơn trong quá trình học tập.

Dưới đây là cách giáo viên có thể sử dụng thang đo cảm xúc:

Đo lường cảm xúc của học sinh:

Kỹ thuật ghi chú: sử dụng kỹ thuật ghi chú để theo dõi biểu hiện cảm xúc của học sinh trong lớp học. điều này có thể bao gồm việc chú ý đến ngôn ngữ cơ thể, biểu hiện khuôn mặt, và thậm chí là cách hs tham gia vào hoạt động.

Phản hồi hàng ngày:

Tổ chức cuộc họp ngắn mỗi ngày: tổ chức cuộc họp ngắn vào cuối mỗi ngày để chia sẻ và thảo luận về cảm xúc của học sinh. các giáo viên có thể sử dụng thang đo cảm xúc để đánh giá tình trạng tâm lý chung của lớp.

Bảng cảm xúc:

Tạo bảng cảm xúc: treo một bảng cảm xúc trong lớp học với các biểu tượng thể hiện các trạng thái cảm xúc khác nhau. học sinh có thể chọn biểu tượng phản ánh cảm xúc của học sinh vào mỗi buổi học.

Thực hiện đánh giá cảm xúc:

Khảo sát cảm xúc định kỳ: tổ chức các khảo sát định kỳ để đánh giá cảm xúc và sự hài lòng của học sinh đối với quá trình học tập phản hồi từ những khảo sát này có thể giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy.



Thang đo cảm xúc

2.5 Giải pháp 5: Xây dựng quy tắc hạnh phúc, áp dụng khen thưởng, kỷ luật tích cực vào xây dựng lớp học hạnh phúc

***Quy tắc của hạnh phúc được tôi xây dựng theo các tiêu chí của một lớp học “Yêu thương – an toàn – tôn trọng- hạnh phúc – đạo đức”**

* *Yêu thương*: Yêu thương là sự quan tâm. Giáo viên quan tâm đến đồng nghiệp, quan tâm đến trẻ và trẻ quan tâm đến trẻ. Yêu thương là sự chia sẻ, mỗi người có những thuận lợi và khó khăn riêng. Do đó sự chia sẻ cho đi, nhận lại sẽ tạo ra một sự gần gũi và gắn kết mọi người với nhau. Yêu thương là sự tin tưởng lẫn nhau, giáo viên tin tưởng đồng nghiệp, tin tưởng học sinh và ngược lại, hoài nghi và đố kỵ sẽ không bao giờ có thể hạnh phúc. Yêu thương là sự hỗ trợ, hỗ trợ về mặt tinh thần, bằng sự chia sẻ và hỗ trợ về vật chất bằng sự giúp đỡ. Qua hỗ trợ tình cảm sẽ nảy nở, ích kỷ cá nhân là kẻ thù của hạnh phúc.

* *An toàn* : Lớp học phải an toàn về thể chất lẫn tinh thần. Cô và trẻ đều được bảo vệ, không có sự xúc phạm về thể xác và tinh thần, nói không với bạo lực học đường, để lớp học thực sự là ngôi nhà thứ hai của mình.

* *Tôn trọng*: Cần tôn trọng sự khác biệt của trẻ bởi chính sự khác biệt ấy mới tạo lên sự đa dạng về văn hóa và đổi mới. Tôn trọng sự khác biệt, trước hết là không áp đặt, không đem giá trị của một vài cá nhân trẻ để áp dụng cho cái chung. Tôn trọng sự khác biệt để phát huy sáng tạo và đổi mới

* *Hạnh phúc*: Không so sánh bản thân với bất kì ai. Cho đi mới thật sự là người hạnh phúc, cho đi đừng mong cầu nhận lại. Không có hạnh phúc trong việc sở hữu hay đón nhận, chỉ có hạnh phúc khi cho đi.

* *Đạo đức*: Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy trường, lớp. Thực hiện tốt nội quy của trường, lớp. Sắp xếp nội vụ lớp học sạch sẽ, gọn gàng ngăn nắp. Tự giác, quan tâm chia sẻ, sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Đoàn kết, trung thực, hợp tác với các bạn và cô giáo.

Giữ lời hứa, có trách nhiệm; nói lời nhẹ nhàng, lắng nghe, biết quan tâm; chia sẻ mọi công việc, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi; tôn trọng lẫn nhau, suy nghĩ tích cực, sống an yên; cử chỉ yêu thương, chân thành là những quy tắc tôi lựa chọn.

Khi xác định được giá trị cốt lõi, quy tắc hạnh phúc nói chung tôi tạo nên các quy tắc hạnh phúc dành cho riêng trẻ, các quy tắc này được thiết kế với : các việc hoạt động trải nghiệm, ngôn từ ngắn gọn, đơn giản đi kèm với các hình ảnh ngộ nghĩnh và treo trong và ngoài lớp học một cách phù hợp.



*** Áp dụng khen thưởng, kỷ luật tích cực vào xây dựng lớp học hạnh phúc**

- Khen thưởng

Khen thưởng được coi là một phương tiện hiệu quả để tạo động lực cho học sinh. Khi học sinh nhận thấy rằng nỗ lực và thành tích của các em được công nhận và đánh giá, họ sẽ cảm thấy hứng thú và tiếp tục cố gắng hơn trong quá trình học tập.

Tôi sử dụng thêm nhiều hình thức khen thưởng mới lạ kích thích sự hào hứng của trẻ như sử dụng dấu khen, sử dụng phương pháp thu thập sticker.....

- *Sử dụng dấu khen:* Khi trẻ làm bài tốt cô có thể chụp dấu khen lên sách vở hay vị trí nào đó phù hợp trên tay HS.

- *Sử dụng phương pháp thu thập sticker:* Sticker là phần thưởng khen thưởng tuyệt vời mọi trẻ đều yêu thích. Với trẻ có số lượng sticker nhất định, HS sẽ được 1 món quà lớn hơn. Từ đó muốn có phần thưởng này HS phải cố gắng thực hiện và hoàn thành tốt mọi việc trên tinh thần tự nguyện.





Thưởng nóng khi học sinh đạt thành tích và làm được việc tốt

Kỷ luật tích cực:

Kỷ luật tích cực nhằm vào việc giảm bất ổn và hành vi không mong muốn trong lớp học. Thay vì trừng phạt, các biện pháp kỷ luật tích cực như việc thiết lập các quy tắc rõ ràng và cung cấp phản hồi xây dựng giúp học sinh hiểu được hậu quả của hành vi của mình. Kỷ luật tích cực cũng giúp xây dựng ý thức và trách nhiệm cho học sinh. Bằng cách thiết lập quy tắc và rõ ràng về những hành vi chấp nhận được và không chấp nhận được, học sinh sẽ hình thành ý thức và trách nhiệm của mình trong quá trình học tập.

Ví dụ: Khi HS gây mất trật tự trong lớp cô sẽ yêu cầu HS ra ngồi ở góc bình yên để suy nghĩ về hành vi của mình trong thời gian nhất định. Cô đặt chuông đồng hồ để báo hết thời gian kỷ luật. Nếu HS đã nhận ra hành vi sai thì cô cho trẻ vào hoạt động tiếp cùng các bạn.

2.6: Giải pháp 6: Phối hợp với đồng nghiệp và phụ huynh trong công tác giáo dục

Giải pháp này nhằm gắn kết giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với phụ huynh và học sinh. Giúp HS yêu thích và muốn đến lớp, giúp cha mẹ học sinh, học sinh và cô giáo thực sự hạnh phúc. Giúp phụ huynh yên tâm và có cách nhìn nhận tốt hơn về giáo viên và là cầu nối để phụ huynh có nhiều thời gian bên con trẻ nhiều hơn.

Không chỉ mong muốn làm cho giáo viên và học sinh cảm thấy hạnh phúc trong quá trình dạy học, mà từ đó hạnh phúc sẽ lan tỏa đến phụ huynh và toàn xã hội. Niềm vui hạnh phúc không chỉ ở trường mà còn lan tỏa về gia đình để phụ huynh cũng hạnh phúc với niềm vui của học sinh... Bởi thế tôi mạnh dạn trao đổi với phụ huynh luôn động viên cổ vũ khích lệ trẻ thường xuyên, khen ngợi trẻ kịp thời khi trẻ làm được một hoặc nhiều việc tốt. Tập cho trẻ có một số thói quen tự phục vụ, biết giúp đỡ người lớn làm một số công việc vừa sức, từ đó có

ý thức tự lập chủ động... Đồng thời chúng tôi đã cố gắng tạo sự kết nối giữa nhà trường với phụ huynh thông qua một số hình thức:

- Thường xuyên trao đổi thông tin, tương tác với phụ huynh và qua các hình ảnh các con hoạt động ở trường gửi lên nhóm zalo của lớp.
- Trao đổi vào các cuộc họp phụ huynh đầu năm, giữa năm, cuối năm học.
- Bảng thông tin tuyên truyền ở cửa lớp là một hình thức gián tiếp giúp gắn kết giữa giáo viên, phụ huynh và trẻ. Thông tin trên bảng được chúng tôi cập nhật thường xuyên và liên tục giúp phụ huynh có các nhìn tổng quan về lớp học. Từ đó tăng thêm hiệu quả trong sợi dây liên hệ giữa giáo viên và phụ huynh.



Tổ chức buổi nói chuyện chuyên đề, câu lạc bộ, diễn đàn để xây dựng trường học hạnh phúc cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ huynh và học sinh toàn trường tham gia.

3: Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại lớp 4B trường Tiểu học Vật Lại

Sau khi áp dụng các giải pháp trong sáng kiến, tôi đã thấy được sự thay đổi tích cực ở học sinh. Các em đã có sự tiến bộ rõ nét về cả học tập và thực hiện nội quy, các em đi học chuyên cần hơn, không có học sinh bỏ học chúng tôi các em rất muốn đến lớp. HS thích đến lớp, yêu cô giáo, đoàn kết, tôn trọng các bạn của mình. Bản thân tôi cảm thấy thật sự hạnh phúc, tôi thấy mình là người có giá trị, luôn suy nghĩ tích cực và lan tỏa được tình yêu thương, tôi cười nhiều hơn, rút ra được những kinh nghiệm trong cuộc sống đặc biệt là trong công tác giảng dạy của mình.

Sáng kiến kinh nghiệm này giúp tôi và đồng nghiệp tháo gỡ được những khó khăn và bế tắc trong hoạt động giảng dạy và công tác chủ nhiệm. Hiểu sâu sắc giá trị của hạnh phúc từ đó xây dựng tiết dạy hạnh phúc và lớp học hạnh phúc của mình.

Kết quả cụ thể được thể hiện qua bảng khảo sát sau:

Lớp 4B có 37 học sinh

TT	Mức độ	Đầu năm (%)	Cuối năm (%)
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	5,4	0
2	Hiếm khi hạnh phúc	10,8	0
3	Thỉnh thoảng hạnh phúc	62,2	8,1
4	Thường xuyên hạnh phúc	21,6	91,9

Về kết quả giáo dục

HS đạt XS :25 em

HS tiêu biểu: 7 em

HS hoàn thành: 5 em

HS có giải tham gia thi vioedu Toán cấp trường là 23/37

HS có giải tham gia thi vioedu Tiếng việt cấp trường là 19/37

Lớp có 5 HS tham gia thi vioedu cấp huyện

Số TT	Họ tên học sinh	Giải
1	Chu Phùng Kim Ngân thi vioedu môn Toán	Nhất
2	Nguyễn Hải Bình thi vioedu môn Toán	Nhì
3	Phùng Anh vũ thi vioedu môn Tiếng Việt	Ba
4	Lê Thanh Ngân thi vioedu môn Tiếng Việt	Ba
5	Chu Thị Thảo Chi thi vioedu môn Tiếng Việt	Ba

Lớp có 2 HS tham gia thi vioedu môn Toán cấp Thành phố

STT	Họ tên học sinh	Giải
1	Chu Phùng Kim Ngân	KK
2	Nguyễn Hải Bình	KK

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Đề tài đã được áp dụng HS lớp 4B Trường Tiểu học Vật Lại

Để lớp học hạnh phúc đạt hiệu quả cao thì khi thực hiện sáng kiến, đã thúc đẩy tôi không ngừng sáng tạo trong quá trình làm việc. Chính vì vậy, năm học 2023-2024 tôi đã mạnh dạn lựa chọn đề tài “ Một số giải pháp xây dựng lớp

học hạnh phúc” để góp một phần nhỏ bé của mình vào việc xây dựng trường học hạnh phúc. Không những được thực hiện ở trường của tôi mà còn được thực hiện trên tất cả trường trong địa bàn huyện.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Sáng kiến được áp dụng tại lớp 4B đảm bảo tính giáo dục, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tiễn của lớp, trường học. Không lãng phí thời gian. Chúng tôi cùng với học sinh tự làm được một số đồ dùng trang trí lớp học từ những phế liệu, tiết kiệm được đáng kể về mặt kinh tế.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội

Sau gần một năm học lớp 4B luôn được sự tin tưởng thương yêu, đồng thuận của tất cả các quý phụ huynh. Các con tự giác giúp đỡ bố mẹ các công việc trong gia đình và lễ phép với người trên, đoàn kết với bạn bè. Riêng bản thân tôi được cảm nhận được sự yêu mến tin tưởng từ học sinh thông qua các câu chuyện nhỏ cũng như qua các hành động của các con.

5. Tính khả thi

Là giáo viên Tiểu học tôi thấy việc giáo dục cho HS luôn mạnh dạn, tự tin, biết nói lời yêu thương, biết chia sẻ được chú trọng và đặt lên hàng đầu.. Nhưng muốn cho HS hạnh phúc mỗi khi đến trường mang lại hiệu quả cao thì cần phải có sự phối hợp nhịp nhàng giữa gia đình và nhà trường. Là một giáo viên Tiểu học, tôi rất mong các bậc phụ huynh quan tâm, hãy cùng chúng tôi trao cho các con niềm vui, hạnh phúc khi đến trường.

6. Thời gian thực hiện sáng kiến

- Từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024 và các năm học tiếp theo

7. Kinh phí thực hiện sáng kiến

- Nhà trường được đầu tư đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học hiện đại. Tôi đã khai thác và sử dụng để áp dụng vào việc giảng dạy .

- Thực hiện tuyên truyền phụ huynh học sinh để cùng hướng đến hạnh phúc cho các con

- Tận dụng những buổi sinh hoạt câu lạc bộ, sân chơi, HĐTN với những sản phẩm, đồ dùng, đồ chơi tự tạo phù hợp với nội dung của sáng kiến.

Khi được triển khai, sáng kiến của tôi đều sử dụng những đồ dùng, nguyên liệu có sẵn và được phụ huynh học sinh ủng hộ. Vì vậy, sáng kiến của tôi không mất kinh phí để đầu tư.

8. Khả năng áp dụng của sáng kiến

Sáng kiến đã được áp dụng tại trường Tiểu học Vật Lại

Lĩnh vực áp dụng: Dạy học

Điều kiện áp dụng sáng kiến:

a, Về phía nhà trường:

- + Tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, học liệu, không gian hoạt động... để các hoạt động được diễn ra thuận lợi, hiệu quả.
- + Tổ chức nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nhiều khóa học “Thầy cô chúng ta thay đổi”, giới thiệu các mô hình trường lớp hạnh phúc, tổ chức các hoạt động thực tế về chuyên đề để xây dựng trường học hạnh phúc cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia

b, Về phía giáo viên:

- + Giáo viên cần tìm tòi nghiên cứu tài liệu, tích cực học hỏi đồng nghiệp để nắm vững về nội dung, phương pháp và có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ.
- + Đồ dùng dạy học phải đa dạng, phong phú, tạo hứng thú cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.
- + Luôn trau dồi cảm xúc tích cực cho bản thân, yêu nghề mến trẻ, tôn trọng sự khác biệt của từng trẻ
- + Trong quá trình tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động, giáo viên phải biết sử dụng các thủ thuật để lôi cuốn sự chú ý của trẻ, phải tạo ra được động lực để trẻ cố gắng và tích cực. Hình thức tổ chức phải nhẹ nhàng, tạo cho trẻ sự thoải mái, tránh mệt mỏi, trẻ tích cực, hứng thú trong khi hoạt động.

Phạm vi áp dụng: Các lớp trường Tiểu học Vật Lại trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Trong việc xây dựng lớp học hạnh phúc ở cấp tiểu học, các giải pháp đều đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành môi trường giáo dục tích cực và đầy niềm vui. Tầm quan trọng của những biện pháp này không chỉ giới hạn ở mức độ tiến bộ học tập của học sinh mà còn lan rộng đến sự hài lòng và hạnh phúc của cả gia đình. Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi cũng rút ra được những kinh nghiệm quý báu cho bản thân:

- Chúng ta đặt mục tiêu cho sự thay đổi trong từng gian đoạn, suy nghĩ và rút kinh nghiệm mỗi ngày. Hãy đặt mình vào vị trí của học trò để hiểu học trò, tìm hiểu kĩ hoàn cảnh và tính cách học trò để tác động phù hợp.
- Khi xây dựng lớp học hạnh phúc thành công đồng nghĩa với việc xây dựng được mối quan hệ thân thiện Thầy- Trò, Trò kính trọng, tin tưởng và yêu quý thầy cô; thầy cô hiểu, thông cảm với khó khăn của trò, yêu thương và hết lòng vì học sinh.

2:Những kiến nghị, đề xuất điều kiện để triển khai, ứng dụng sáng kiến vào thực tiễn

Đối với các cấp quản lý

Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sư phạm, kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên phù hợp với sự phát triển của xã hội. Mở ra các diễn đàn cho giáo viên ở các trường học được trao đổi kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm. Nhân rộng mô hình lớp học hạnh phúc đến từng trường học, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc trên địa bàn tỉnh.

Đối với giáo viên:

Trong quá trình xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo viên phải lấy học sinh làm trung tâm, làm chủ hoạt động học. Phải nghiên cứu kỹ từng đối tượng học sinh để giao nhiệm vụ phù hợp với khả năng. Mỗi một hoạt động cần phải có từng phương pháp phù hợp, linh hoạt. Xây dựng lớp học hạnh phúc là hướng tổ chức độc đáo, sẽ luôn tạo được môi trường học tập tốt để học sinh phát triển toàn diện, đáp ứng nhu cầu, hứng thú, thẩm mỹ cho học sinh. Trong quá trình học tập, học sinh vừa trang bị những kiến thức, vừa phát huy được năng lực cần có, kỹ năng sống phong phú vừa bồi dưỡng cho đời sống tâm hồn những tình cảm nhân văn, hiểu được những tiếng cười lạc quan, yêu đời và triết lý sống cao đẹp.

Đối với phụ huynh:

Phụ huynh cần quan tâm đến trẻ nhiều hơn, không quá cưng chiều trẻ, hãy cùng trẻ chia sẻ những điều trẻ làm chưa đúng, giáo dục trẻ những hành vi, thói quen tốt. Luôn đồng hành và là chỗ dựa của trẻ trong hoạt động giáo dục.

Phụ huynh phối hợp chặt chẽ với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm trong hoạt động giáo dục. Đồng thời có niềm tin với giáo viên, cư xử thân thiện gần gũi, hợp tác để cùng nhau hướng đến mục tiêu chung là sự phát triển toàn diện của con trẻ.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm năm học 2023 - 2024 của tôi, mong được sự đóng góp ý kiến , cũng như chỉ đạo của cấp trên và đồng nghiệp.

Trân trọng!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

Ba Vì, ngày 09 tháng 5 năm 2024

Người viết

Phan Thị Hồng Nương

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguồn tài liệu Internet, trang điện tử [https://vi.wikipedia.org/wiki/hạnh phúc](https://vi.wikipedia.org/wiki/hạnh_phúc)
2. Chia sẻ của ThS Trần Thị Hải Yến, Khoa Giáo dục, Học viện Quản lý giáo dục, trang điện tử <http://giaoducthoidai.com> của tác giả Lê Đăng.
3. Chia sẻ của PGS.TS Huỳnh Văn Sơn - Phó hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm TPHCM, trang điện tử <http://giaoducthoidai.com> của tác giả Hồng Chương
4. Tra cứu trên mạng Internet....
5. Nguyễn Văn Hòa, Nguyễn Thị hồng Minh, Hà Ngọc Thủy (biên soạn), Quyền lực mềm - Bí quyết để trở thành thầy cô giáo hạnh phúc, Nxb Đại học Sư phạm, 2020.